

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án, gói thầu

- Tên dự toán mua sắm: Mua sắm, lắp đặt thiết bị y tế cho Trung tâm y tế Phong Thổ.

- Tên gói thầu: Mua sắm, lắp đặt thiết bị y tế cho Trung tâm y tế Phong Thổ.

- Chủ đầu tư: Trung tâm y tế Phong Thổ

- Nguồn vốn: Ngân sách nhà nước

- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý IV/2025.

- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Tháng 11/2025.

- Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.

- Thời gian thực hiện gói thầu: Tối đa 120 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

- Địa điểm thực hiện: Trung tâm y tế Phong Thổ

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm yêu cầu về kỹ thuật chung và yêu cầu về kỹ thuật chi tiết đối với hàng hóa thuộc phạm vi cung cấp của gói thầu, cụ thể:

1.2.1. Yêu cầu về kỹ thuật chung:

1. Có cam kết hàng hóa mới 100% và sản xuất từ năm 2025 trở lại đây, đúng quy cách của nhà sản xuất, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng. Thông tin hàng hóa phải đảm bảo theo quy định Mẫu số 10B. Đề xuất về hàng hóa của nhà thầu;

2. Cam kết cung cấp Chứng nhận xuất xứ nguồn gốc CO, giấy chứng nhận chất lượng của nhà sản xuất CQ; kèm theo tờ khai Hải quan, Invoice (hóa đơn), Packing List (Phiếu đóng gói/bảng kê/phiếu chi tiết hàng hóa) trong quá trình bàn giao, lắp đặt hàng hóa.

3. Cam kết khác:

3.1. Nhà thầu cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của các thông tin trong E-HSĐT

3.2. Trong suốt quá trình thực hiện Hợp đồng cung ứng hàng hóa cho Trung tâm, trong trường hợp hàng hóa trúng thầu có cập nhật giá bán kê khai/kê khai lại thấp hơn giá trúng thầu đã được phê duyệt thì Nhà thầu có trách nhiệm thông báo kịp thời đến Trung tâm, đồng thời Nhà thầu phải điều chỉnh đơn giá cung ứng đảm bảo không vượt giá bán kê khai/kê khai lại kể từ ngày kê khai/kê khai lại được cập nhật trên trang thông tin điện tử của Bộ Y tế. Nhà thầu sẽ chịu trách nhiệm hoàn trả số tiền chênh lệch nếu không thực hiện theo đúng quy định này (số tiền chênh lệch = đơn giá chênh lệch X số lượng hàng hóa cung ứng). Trong trường hợp nếu hàng hóa trúng thầu có giá kê khai/kê khai lại bị rút khỏi trang thông tin điện tử của Bộ Y tế, Nhà thầu sẽ có trách nhiệm thông báo kịp thời đến Trung tâm. Nếu Nhà thầu không thực hiện theo đúng quy định này, Nhà thầu sẽ chịu trách nhiệm bồi thường số tiền tương ứng với thiệt hại do sai phạm trong việc kê khai giá hàng hóa gây ra.

Trong trường hợp Nhà thầu không thông báo tới Trung tâm, nếu Trung tâm hoặc các cơ quan có thẩm quyền phát hiện ra kể cả trường hợp đã kết thúc thực hiện hợp đồng thì Nhà thầu chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật, đồng thời chịu trách nhiệm bồi thường toàn bộ số tiền tương ứng với thiệt hại do sai phạm của Nhà thầu gây ra cho Trung tâm.

3.3. Cam kết cung ứng hàng hóa kịp thời, chính xác, đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng đã đăng ký với cơ quan có thẩm quyền, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, được phép lưu hành trên thị trường Việt Nam. Khi giao hàng có Phiếu báo lỗi, hạn sử dụng.

3.4. Nhà thầu chịu trách nhiệm về bảo quản hàng hóa và chất lượng hàng hóa trong quá trình vận chuyển, tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành. Trong trường hợp hàng hóa đã giao mà không đảm bảo chất lượng hoặc xảy ra nhiều tai biến trong quá trình sử dụng hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền thì nhà thầu phải thu hồi và tự vận chuyển hàng hóa từ kho Trung tâm, nhà thầu chịu mọi phí tổn phát sinh từ việc thu hồi hàng hóa.

3.5. Bảo hành các sự cố đột xuất: khi nhận được thông báo của Trung tâm y tế Phong Thổ, cán bộ có thẩm quyền của nhà thầu phải có mặt trong vòng 24 giờ để giải quyết các vướng mắc và khắc phục sự cố.

3.6. Nhà thầu cam kết sẵn sàng giải trình với các cơ quan chức năng khi Trung tâm y tế Phong Thổ có yêu cầu, và cam kết giải quyết kiến nghị (nếu có) của cơ quan chức năng.

3.7. Trường hợp nhà thầu trúng thầu, Nhà thầu phải cam kết xuất trình được tài liệu của hãng sản xuất nhằm xác định trách nhiệm của nhà sản xuất trong việc đảm bảo cung cấp đủ số lượng, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng như bảo hành, bảo trì, sửa chữa, cung cấp phụ tùng, vật tư thay thế, các dịch vụ liên quan khác đảm bảo trước khi ký hợp đồng và chịu trách nhiệm về tính chính xác của những tài liệu, thông tin do mình cung cấp. Trường hợp nhà thầu không xuất trình được tài liệu nêu trên thì mời nhà thầu xếp hạng tiếp theo vào đối chiếu tài liệu.

4. Nhà thầu phải cung cấp Bảng tính đáp ứng của hàng hóa chào thầu trong đó có chỉ dẫn tham chiếu tài liệu của nhà sản xuất như Catalogue hoặc bản thông số kỹ thuật của thiết bị hoặc tài liệu khác của Hãng sản xuất. Lưu ý: Tất cả các tài liệu sử dụng ngôn ngữ nước ngoài phải đính kèm bản dịch thuật sang tiếng Việt và công chứng. Nhà thầu nộp Bảng tính đáp ứng định dạng *.doc đính kèm E-HSDT.

5. Đóng gói, vận chuyển: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất. Hàng hóa được giao tại Trung tâm y tế Phong Thổ – Địa chỉ: Xã Phong Thổ - Tỉnh Lai Châu.

1.2.2. Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể:

Bất kỳ nhãn hiệu, mã hiệu (nếu có) trong bảng yêu cầu kỹ thuật dưới đây để minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật yêu cầu, nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, nhãn hiệu, mã hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có tiêu chuẩn kỹ thuật, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng "tương đương" hoặc "ưu việt hơn" so với các yêu cầu tối thiểu. Quy cách (nếu có) không phải tiêu chí để loại bỏ nhà thầu, nhà thầu có thể tham khảo, quy đổi cho sản phẩm chào thầu.

Thông số kỹ thuật của hàng hóa và các dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn sau đây:

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	
1	Bàn mô chạy điện đa năng	I	Yêu cầu chung
		1	Sản xuất năm: Năm 2025 trở về sau, mới 100%
		2	Nhà sản xuất phải đạt tiêu chuẩn (đối với máy chính): ISO 13485 hoặc tương đương; CE hoặc tương đương; FDA hoặc tương đương
		3	Yêu cầu xuất xứ (đối với máy chính): Nhóm G7
			Môi trường hoạt động:
		4	Nhiệt độ: $\geq 20^{\circ}\text{C}$; Độ ẩm: $\geq 70\%$.
		5	Nguồn điện cung cấp: 220V; 50Hz (hoặc 380V; 50 Hz) phù hợp với điện dân dụng tại Việt Nam
		6	Bảo hành: ≥ 12 tháng kể từ ngày bàn giao nghiệm thu
			II
			Yêu cầu cấu hình
		1	Bàn mô chỉnh hình, kèm thiết bị phụ trợ và phụ kiện tiêu chuẩn, trong đó đã bao gồm:
		-	Thân bàn mô điện thủy lực (bao gồm đỡ hông và đỡ lưng): 01 cái
		-	Đỡ đầu: 01 cái
		-	Đỡ chân kiểu 2 tấm tách rời: 02 cái
		-	Đỡ bên hông: 02 cái
		-	Khung treo màn gậy mê có kẹp giữ: 01 cái
		-	Đai cố định bệnh nhân: 01 cái
		-	Ác quy hoặc Pin tích hợp: 01 bộ
		-	Bộ nguồn: 01 bộ
		-	Bộ điều khiển cầm tay có cáp nối: 01 cái
-	Bộ điều khiển phụ trợ tích hợp trên cột chính của bàn: 01 bộ		
-	Đệm mặt bàn: 01 bộ		
-	Cây treo dịch truyền: 01 bộ		

-	Khay đựng dụng cụ kèm kẹp: 01 cái
-	Xe đẩy đựng toàn bộ phụ kiện bàn mổ: 1 cái
-	Bộ phụ kiện phẫu thuật chấn thương chỉnh hình: 01 bộ
-	Bộ phụ kiện mổ cột sống bao gồm:
+	Bộ đỡ phần thân ở tư thế nằm nghiêng: 01 bộ
+	Đệm đỡ đầu cho tư thế nằm sấp: 01 cái
+	Đệm đỡ thân cho tư thế nằm sấp: 01 cái
+	Đệm đỡ gót chân: 01 bộ
III	Đặc tính kỹ thuật:
-	Loại bàn mổ điện thủy lực: (bao gồm Phẫu thuật tim mạch, nội soi, sản phụ khoa, tiết niệu, chấn thương, chỉnh hình...)
-	Bàn mổ chính phải có đầy đủ Phụ kiện cho chỉnh hình chi trên và chỉnh hình chi dưới.
-	Cấu trúc chính của bàn mổ làm bằng thép không gỉ
-	Mặt bàn cho phép chụp X-quang và sử dụng phù hợp cho chụp C-arm.
-	Nệm dày khoảng 7 cm, chống tĩnh điện, tháo rời được khỏi khung bàn chính.
-	Có chức năng điều khiển tự động chỉnh bàn mổ về tư thế cân bằng (0-position) bằng một thao tác
-	Có 02 bảng điều khiển:
+	01 Bảng điều khiển nằm trên cột chính của bàn (panel column)
+	01 Bảng điều khiển cầm tay (Remote) gắn bên hông bàn (hand switch)
-	Chức năng điều khiển điện-thủy lực: Nâng lên hạ xuống, nghiêng trái/nghiêng phải, nghiêng theo chiều dọc
-	Có thanh ray bên hông bàn, cho phép gắn dễ dàng bất cứ phụ kiện nào.
-	Cơ cấu khóa điện thủy lực.
-	Tiêu chuẩn kỹ thuật chi tiết của bàn mổ:

		+	Điều chỉnh về vị trí cân bằng điện-thủy lực: 0-position.
		+	Điều chỉnh cao/thấp bằng điện-thủy lực: ≤ 700 - ≥ 1100 mm
		+	Điều chỉnh Dốc thuận/ngược (trendelenburg) bằng điện-thủy lực: $\leq - 30^\circ$ và $\geq +30^\circ$
		+	Điều chỉnh nghiêng phải/trái (lateral tilt) bằng điện-thủy lực: $\geq \pm 20^\circ$
		+	Điều chỉnh cao/thấp phần lưng: $\leq - 35^\circ$ và $\geq +70^\circ$
		+	Điều chỉnh cao/thấp phần đầu: $\leq - 40^\circ$ và $\geq +30^\circ$
		+	Điều chỉnh vị trí uốn cong người lên/xuống (flex/reflex): $\leq - 100^\circ$ và $\geq +220^\circ$
		+	Tổng chiều dài của mặt bàn (gồm đỡ đầu và chân): ≥ 2000 mm
		+	Tải trọng an toàn: ≥ 300 kg
		-	Tám đỡ tay kích thước (dài x rộng) khoảng 675 x 165 mm, có thể điều chỉnh chiều cao, xoay 360 độ.
		-	Bộ hỗ trợ hông:
		+	Khung bằng thép không gỉ hoặc tương đương
		+	Phần tiếp xúc với cơ thể bằng polyurethane hoặc tương đương
		+	Điều chỉnh chiều cao, xoay và nghiêng
		-	Đai cố định bệnh nhân:
		+	Chiều dài: khoảng 2 mét
		+	Chất liệu phần dây thắt: polyester hoặc tương đương
		-	Cọc truyền dịch làm bằng thép không gỉ hoặc tương đương, thay đổi chiều cao
		-	Khay đựng dụng cụ:
		+	Làm bằng thép không gỉ hoặc tương đương
		+	Điều chỉnh thay đổi chiều cao

		+	Kích thước khay: $\geq 480 \times 285$ mm
		-	Xe đẩy phụ kiện bàn mổ:
		+	Làm bằng thép không gỉ hoặc tương đương
		+	Có bánh xe, có phanh hãm
		-	Bộ phụ kiện chính hình:
		+	Phần chi trên: Bộ mổ tay, gồm kẹp cố định, nệm
		+	Phần chi dưới:
			01 bộ tiếp hợp gắn vào bàn mổ
			02 thanh kéo
			02 trục vít kéo
			02 giấy kéo
			02 chân đỡ thanh kéo
			01 xe đẩy (có bánh xe)
		I	Yêu cầu chung
		1	Sản xuất năm: Năm 2025 trở về sau, mới 100%
			Nhà sản xuất phải đạt tiêu chuẩn: - Đối với máy chính: ISO 13485 hoặc tương đương; FDA hoặc tương đương - Đối với máy tính:
2	Máy soi cổ tử cung	2	+ Tiêu chuẩn chất lượng ISO 9001:2015 hoặc tương đương; ISO 14001:2015 hoặc tương đương; ISO 45001:2018 hoặc tương đương; ISO/IEC 27001:2013 hoặc tương đương + Chứng nhận: Energy star 8.0, EPEAT GOLD hoặc tương đương; IECQ QC 080000:2017 hoặc tương đương
			Bảo hành:
		3	Máy chính: ≥ 12 tháng Phụ kiện (Máy tính): ≥ 24 tháng kể từ ngày bàn giao nghiệm thu
		II	Yêu cầu cấu hình

		1	Máy chính
		-	Máy soi cổ tử cung kèm camera và phụ kiện tiêu chuẩn: 01 máy
		-	Giá đỡ máy có thể điều chỉnh, có bánh xe di chuyển: 01 chiếc
		-	Thân máy chính: 01 bộ
		-	Dây cáp HDMI: 01 chiếc
		-	Dây nguồn: 01 chiếc
		-	Phần mềm: 01 phần mềm
		2	Phụ kiện kèm theo
		-	Máy tính xử lý hình ảnh: 01 bộ
		-	Máy in màu: 01 cái
		-	Tài liệu hướng dẫn sử dụng: 01 bộ
		III	Đặc điểm và thông số kỹ thuật
		1	Máy chính
		-	Mô đun hình ảnh: Cảm biến $\geq 1/4$ type Exmor CMOS, ≥ 1.43 triệu pixels
		-	Độ phân giải ống kính: $\geq 1280 \times 720$
		-	Đầu ra: HDMI, YpbPr
		-	Độ phân giải ngang: ≥ 620 TVL hoặc 1080 pixel
		-	Khoảng cách làm việc: $\leq 200 - \geq 300$ mm
		-	Phóng đại: Quang $\geq 36x$; Kỹ thuật số $\geq 40x$
			Góc nhìn: $\geq 1x$ (#60mm); $\geq 32x$ (#6mm)
		-	Độ sâu khung hình: $\leq 5 \sim \geq 120$ mm
		-	Bộ lọc: 3 lớp màu xanh
		-	Nguồn sáng: Đèn LED trắng – xanh đa điểm

		-	Màu: Ảnh sáng trắng, xanh lá, xanh da trời với lựa chọn sáng hoặc tối
		-	Dùng hình ảnh: Phím lựa chọn
		-	Lấy nét: 2 chế độ Tự động hoặc thủ công
		-	Chế độ video: có chế độ video
		-	Màn hình: LCD
		-	Nguồn điện yêu cầu: AC 100-240V
		-	Cường độ sáng: $\geq 2500\text{Lux}$
		-	Tuổi thọ bóng đèn: ≥ 10.000 giờ
	2		Phụ kiện kèm theo
			Máy tính xử lý hình ảnh:
		-	Hệ điều hành: Windows 11 Home hoặc tương đương
		-	Vi xử lý: Intel® Core™ hoặc tương đương \geq i5-13420H Processor ≥ 2.1 GHz ($\geq 12\text{MB}$ Cache, up to ≥ 4.6 GHz, ≥ 8 cores, ≥ 12 Threads) hoặc tương đương
		-	Màn hình: ≥ 23.8 -inch; Độ phân giải: FHD ($\geq 1920 \times 1080$); Tỷ lệ khung hình: 16:9; Tấm nền: IPS; Chống chói: có; Đèn nền: LED Backlit, Độ sáng: $\geq 250\text{nits}$; Tỷ lệ hiển thị trên khung máy $\geq 93\%$; Độ tương phản $\geq 1000:1$; Tần số quét: $\geq 100\text{Hz}$;
			Bộ nhớ RAM: $\geq 16\text{GB}$ DDR5 SO-DIMM,
		-	Số khe: ≥ 2 khe RAM
		-	Ổ cứng: $\geq 512\text{GB}$ M.2 NVMe™ PCIe® 4.0 SSD hoặc tương đương
		-	Đồ họa: Intel UHD / Intel® Iris® Xe Graphics (with dual RAM) hoặc tương đương Audio: $\geq 2x$ loa ngoài $\geq 5\text{W}$. Công nghệ khử ồn 2 chiều AI hoặc tương đương
			Cổng kết nối mặt sau

		-	≥ 1x DC-in
		-	≥ 1x RJ45 Gigabit Ethernet
		-	≥ 1x HDMI in 1.4
		-	≥ 1x HDMI out 1.4
		-	≥ 1x USB 3.2 Gen 1 Type-C
		-	≥ 3x USB 3.2 Gen 1 Type-A
			Công kết nối các mặt khác:
		-	≥ 1x Kensington lock
		-	≥ 1x 3.5mm combo audio jack
		-	≥ 1x USB 2.0 Type-A
		-	Khe cắm mở rộng: ≥ 2x DDR5 SO-DIMM slot
		-	Kết nối mạng: Wi-Fi 6E(802.11ax) (Dual band) 2*2 + Bluetooth® 5.4 Wireless Card hoặc tương đương.
		-	Realtek RTL8111H 10/100/1000 GbE hoặc tương đương.
		-	Webcam: ≥ 1080p FHD camera có tấm chắn vật lý
		-	Nguồn: ø4.5, 120W AC Adapter, Output: 20V DC, 6.0A, 120W, Input: 100~240V AC 50/60Hz universal
		-	Bảo Mật
		-	Trusted Platform Module (TPM) 2.0 hoặc tương đương
		-	Bảo mật với Kensington Lock hoặc tương đương.
		-	Khả năng bảo mật từ BIOS hoặc tương đương.
		-	Chức năng khóa cổng USB qua BIOS.
		-	Chức năng quản trị thông minh (sao lưu và khôi phục dữ liệu, khóa cổng USB, khóa thay đổi thiết lập hệ thống, xóa file vĩnh viễn - hủy dữ liệu an toàn)
		-	Chức năng hỗ trợ thông minh (tùy chỉnh tình trạng phân cứng, kiểm tra tình trạng thiết bị, đề xuất sửa lỗi thông minh) Khôi phục hệ điều hành gốc từ nhà sản xuất trong BIOS
		-	Phụ kiện: Phụ kiện chuột không dây, bàn phím không dây đi kèm

1.3. Các yêu cầu khác

- Yêu cầu về phạm vi cung cấp: Cung cấp đến Trung tâm y tế Phong Thổ. Mọi chi phí nhà thầu hoàn toàn chịu trách nhiệm, trong quá trình bàn giao sản phẩm. Nếu trong quá trình bàn giao sau khi hoàn thiện, hàng hóa không đảm bảo theo e-HSMT chủ đầu tư có quyền từ chối và yêu cầu khắc phục thay thế, nếu nhà thầu không thực hiện chủ đầu tư có quyền hủy bỏ mọi phát sinh nhà thầu hoàn toàn chịu trách nhiệm.
- Yêu cầu về tiến độ cung cấp: Cung cấp theo tiến độ yêu cầu của Chủ đầu tư trong vòng 120 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
- Yêu cầu về bảo hành tính từ thời điểm giao hàng đối với hàng hóa như sau:
 - + Thời gian bảo hành: Quy định tại Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.
 - + Phương thức bảo hành: Khi có yêu cầu về bảo hành, Nhà thầu phải cử nhân viên đến kiểm tra không chậm quá 24 giờ kể từ khi được yêu cầu của Chủ đầu tư.
- Yêu cầu về tiêu chuẩn kỹ thuật:
 - Hàng hóa chào thầu phải đáp ứng các yêu cầu về kỹ thuật tại mục 2 Yêu cầu kỹ thuật Chương V.
 - Các phụ kiện kèm theo phải đầy đủ, đồng bộ đảm bảo cho thiết bị hoạt động đạt các chỉ tiêu kỹ thuật quy định của nhà sản xuất.
 - Nhà thầu điền đầy đủ thông tin Bảng tổng hợp thông tin sản phẩm và đính kèm file định dạng *.doc vào E-HSĐT:

STT	Danh mục hàng hóa mời thầu	Danh mục hàng hóa dự thầu	Thông tin sản phẩm dự thầu			Tiêu chuẩn chất lượng	Số và Kết quả phân loại	Thông tin điều kiện lưu hành	Thông tin kê khai giá hoặc niêm yết giá (nếu có)
			(4)	(5)	(6)				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
1	Bàn mô chạy điện đa năng								
2	Máy soi cổ tử cung								

Ghi chú:

Cột 1: Ghi số thứ tự theo sản phẩm nhà thầu tham dự, ví dụ nhà thầu tham dự 10 sản phẩm thì đánh số thứ tự liên tục từ 1 đến 10 cho sản phẩm tham dự;

Cột 2: Theo thông tin tại **khảo 2.2 mục 1 Chương V thuộc E-HSMT**: Nhà thầu phải ghi đúng theo thông tin mời thầu;

Cột 3: Nhà thầu ghi rõ tên thương mại của sản phẩm được thể hiện trên tờ khai hải quan hoặc giấy phép nhập khẩu hoặc giấy phép đăng ký lưu hành sản phẩm (đối với hàng sản xuất tại Việt Nam) hoặc các tài liệu chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa;

Cột 4: Nhà thầu ghi rõ chủng loại (mã hiệu).

Cột 5: Hãng/đơn vị sản xuất.

Cột 6: - Xuất xứ.

Cột 7: [Ghi tiêu chuẩn chất lượng ISO]; VD: ISO 13485:2016; ISO 9001:2015;

Cột 8: -[Ghi số văn bản phân loại]; -[Ghi kết quả phân loại: A, B, C, D]; VD: Số bảng phân loại: 95-3CL10/717 PL-TTĐV/170000027/PCBPL-BYT: Loại C;

Cột 9: Ghi thông tin lưu hành (số lưu hành, số đăng ký lưu hành, giấy chứng nhận đăng ký lưu hành, giấy phép nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu) đối với trang thiết bị y tế theo quy định của nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03/03/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế.

Cột 10: Nhà thầu ghi -[Ghi mã kê khai trên Hệ thống công khai giá]; VD: KKG-0925-00043. Trường hợp, sản phẩm không kê khai trên trang của Bộ Y tế, nhà thầu cung cấp tài liệu về niêm yết giá theo quy định của Luật giá.

Mục 2. Bản vẽ

Không có bản vẽ

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Khi có yêu cầu của Chủ đầu tư, các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có:

- Thời gian: Trước khi chính thức bàn giao nghiệm thu đưa vào sử dụng.
- Địa điểm: Tại nơi hàng hóa được bàn giao.
- Cách thức tiến hành:

+ Khi hàng hóa được chuyển đến bên mua, bên bán báo cho bên mua biết để hai bên cùng nhau tiến hành kiểm tra của hàng hóa, hóa đơn, chứng nhận chất lượng, chứng nhận xuất xứ (đối với hàng hóa nhập khẩu) ...

+ Nhà thầu phải tiến hành kiểm tra thử nghiệm hàng hóa dưới sự giám sát của chủ đầu tư và cán bộ kỹ thuật đại diện của chủ đầu tư để chứng minh hàng hóa đó có chất lượng, đặc điểm kỹ thuật ... phù hợp với các quy định trong hợp đồng.

- Chi phí cho việc kiểm tra, thử nghiệm: Mọi chi phí cho việc kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa đều do nhà thầu chịu trách nhiệm.

- Cách thức xử lý đối với hàng hóa không đạt yêu cầu qua kiểm tra, thử nghiệm:

Hàng hóa qua kiểm tra và thử nghiệm mà không phù hợp về chất lượng, về đặc tính kỹ thuật ..., thì chủ đầu tư có thể từ chối và nhà thầu sẽ phải thay thế các hàng hóa bị từ chối. Trường hợp nhà thầu không có khả năng thay thế các hàng hóa không phù hợp, chủ đầu tư có quyền tổ chức việc thay thế đó nếu cần thiết. Mọi rủi ro và chi phí liên quan do nhà thầu chịu.

Sau khi hoàn thành các nội dung về Kiểm tra và Thử nghiệm hàng hóa, nhà thầu không được miễn trừ nghĩa vụ bảo hành hay các nghĩa vụ khác theo hợp đồng.